TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2 - NINH BÌNH
Bản án số: 09/2026/DS-ST
Ngày 22 tháng 5 năm 2026
Về việc " tranh chấp hợp đồng tín dụng "

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Phan Ngọc Hà

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Xuân Cung;

2. Bà Trần Thị Mão.

- Thư ký phiên tòa: bà Phạm Thị Huệ – Thư ký Toà án nhân dân khu vực 2, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà: bà Phạm Thị Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2026 tại phòng xét xử. Tòa án nhân dân khu vực 2 – Ninh Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 44/2025/TLST- DS ngày 24 tháng 12 năm 2025 về "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2026/QĐXX-ST ngày 25 tháng 3 năm 2026; quyết định hoãn phiên tòa số: 04/2026/QĐST-DS ngày 22/4/2026, giữa các đương sự:

1.Đồng nguyên đơn: Ngân hànggọi tắt (VPBanK). Địa chỉ: số 89, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội; người đại diện theo pháp luật: ông Ngô Chí Dũng – chức vụ chủ tịch Hội đồng quản trị (VPBank); người được uỷ quyền lại: ông Lê Văn Thái, chuyên viên xử lý nợ theo văn bản uỷ quyền số 1406/2026/UQ-LCCKHCN2 ngày 19/5/2026).

Ngày 29 tháng 4 năm 2026 Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh vượng bán nợ cho công ty cổ phần MBN JUPITER có địa chỉ Tầng 15, toà nhà Central Point, số 219, phố Trung Kính, phường Yên Hoà, thành phố Hà Nội người đại diện theo pháp luật ông Hoàng Anh Tuấn, chức vụ Tổng giám đốc; uỷ quyền cho ông Vũ Huy Cường, chuyên viên xử lý nợ (theo văn bản uỷ quyền số 26705 ngày 18/5/2026)

Hai bên thoả Phạm Đức T mua bán với tỷ lệ Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng 5%; Công ty cổ phần MBN JUPITER 95%

2. Bị đơn: anh Phạm Đức T, sinh năm 1986, địa chỉ: xóm B, xã Y, tỉnh Ninh Bình. Hiện anh Phạm Đức T tạm trú ở nhà mẹ đẻ, bà Lâm Thị P có địa chỉ tại xóm A, xã Y, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 11 tháng 12 năm 2025, lời khai của người đại diện theo ủy quyền cho nguyên đơn trình bày: vào ngày 28/6/2022 Ngân hàng có ký hợp đồng cho vay số LN2205235823791; phụ lục Hợp đồng số 01/PLHĐ; Hợp đồng thế chấp số: LN2205235823791 với nội dung Ngân hàng cho anh Phạm Đức T vay số tiền 398.000.000đồng. Lãi suất theo thỏa Phạm Đức T tại thời điểm ký kết là 9,3% năm, (lãi suất được tính theo năm là 365 ngày) Lãi suất cho vay trong hạn được cố định 12 tháng kể từ ngày giải ngân. Trong hợp đồng có thỏa Phạm Đức T về việc điều chỉnh lại 3 tháng 1 lần vào các ngày 01/01, 01/04, 01/07, 01/10 hàng năm. ngày điều chỉnh lãi suất là ngày 03/12/2022, lãi suất cơ bản theo quy định của Ngân hàng tại thời điểm điều chỉnh cộng (+) theo biên độ 3,6% năm; lãi suất quá hạn bằng 150% mức lãi suất cho vay trong hạn áp dụng tại thời điểm chuyển nợ quá hạn. Lãi suất chậm trả áp dụng đối với tiền lãi chậm trả bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn áp dụng tại thời điểm chậm trả lãi nhưng tối đa không quá 10% năm tính trên số dư lãi chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Các kỳ trả nợ gốc. Bên vay phải trả nợ gốc cho ngân hàng theo định kỳ 01 tháng/lần vào ngày 15 (kỳ trả nợ gốc) kỳ trả nợ gốc đầu tiên vào ngày 15/09/2022. Số tiền nợ gốc mà bên vay phải trả mỗi kỳ 4.146.000đồng, riêng kỳ cuối cùng trả 4.130.000đ

Các kỳ trả nợ lãi: Bên vay phải trả lãi cho bên Ngân hàng theo định kỳ 1 tháng 1 lần vào ngày 15. Kỳ trả nợ lãi đầu tiên vào ngày 15/09/2022.

Ngoài ra Ngân hàng còn cho vay qua thẻ dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 19/12/2022 với hạn mức vay 10.000.000đồng; thời hạn 60 tháng; mục đích vay tiêu dùng; lãi suất vay 47,88% trên năm.

Tài sản bảo đảm cho hai khoản vay là 01 xe ô tô nhãn hiệu nhãn hiệu NISSAN, ALMERAMT, 1,0LFWD, MT sản xuất mới 100%; số khung MNTBAAN18Z0038651; số máy HRA0043023E; biển kiểm soát 35A – 305.42; đăng ký mang tên Phạm Đức T; theo hợp đồng thế chấp sô LN2205235823791 ngày 28/6/2022.

Quá trình thực hiện hợp đồng anh Phạm Đức T mới thực hiện được việc trả nợ cho Ngân hàng số tiền 22.011.000 trong đó (tiền gốc 12.438.000 đồng và tiền lãi 9.573.000 đồng).

Tại phiên tòa Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng và Công ty cổ phần MBN JUPITER rút yêu cầu đối với khoản vay qua thẻ.

Tính đến ngày 22 tháng 5 năm 2026 anh Phạm Đức T còn nợ Ngân hàng số tiền nợ gốc: 385.562.000 đồng; nợ lãi là: 12.194.323 đồng; lãi quá hạn:228.015.695 đồng; lãi chậm trả 43.849.041 đồng. Tổng số tiền anh Phạm Đức T phải trả 669.621.059 đồng

Nay Ngân hàng TMCP Việt nam Thịnh Vượng và Công ty cổ phần MBN JUPITER yêu cầu Toà án buộc anh Phạm Đức T phải thanh toán cho ngân hàng số tiền: 669.621.059đồng

Đối với tài sản thế chấp là 01 xe ô tô nhãn hiệu nhãn hiệu NISSAN, ALMERAMT, 1,0LFWD, MT sản xuất mới 100%; biển kiểm soát 35A – 305.42; đăng ký mang tên Phạm Đức T; theo hợp đồng thế chấp sô LN2205235823791 ngày 28/6/2022 đề nghị khi bản án có hiệu lực pháp luật Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án kê biên, phát mại tài sản bảo đảm.

Toà án thụ lý vụ án khi anh Phạm Đức T có địa chỉ cư trú tại xóm 4, Đông Sơn, xã Yên Mạc tỉnh Ninh Bình. Tuy nhiên sau khi thụ lý vụ án, Toà án tống đạt thông báo thụ lý vụ án, anh Phạm Đức T nhận thông báo nhưng không ký biên bản tống đạt, mẹ đẻ anh Phạm Đức T là bà Lâm Thị Phường trú tại xóm 2, Tây Sơn, xã Yên Mạc, tỉnh Ninh Bình xác nhận hiện nay anh Phạm Đức T thường xuyên đi về nhà bà ở xóm 2, Tây Sơn. Toà án có giao các văn bản tố tụng anh Phạm Đức T biết việc Toà án triệu tập nhưng anh Phạm Đức T không chấp hành, nên việc giải quyết vụ án gặp nhiều khó khăn. Theo quy định của pháp luật Tòa án đưa vụ án ra xét xử.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Ninh Bình phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Về việc chấp hành pháp luật của Thành viên hội đồng xét xử, thư ký Tòa án từ khi thụ lý đến khi mở phiên tòa; việc xác định tư cách của người tham gia tố tụng là đúng quy định của pháp luật.

Căn cứ: khoản 3 Điều 26; Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147, Điều 157; Điều 227; Điều 228; Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 299, Điều 317, 318, Điều 319, Điều 320, Điều 322, Điều 323, Điều 365 Bộ luật dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016/ UBTVQH ngày 30-12 - 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng và Công ty cổ phần MBN JUPITER buộc anh Phạm Đức T phải trả số tiền nợ gốc: 385.562.000 đồng; nợ lãi là: 12.194.323 đồng; lãi quá hạn:228.015.695 đồng; lãi chậm trả 43.849.041 đồng. Tổng số tiền anh Phạm Đức T phải trả 669.621.059 đồng

Kể từ ngày 23/5/2026 cho đến khi thi hành án xong đối với số tiền nợ chưa thanh toán, người phải thi hành án còn phải trả cho người được thi hành án số tiền còn phải thi hành án và tiền lãi suất mà các bên thoả Phạm Đức T nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật. Nếu không thoả Phạm Đức T về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Đối với tài sản bảo đảm: kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Phạm Đức T không trả được khoản vay nợ gốc và lãi suất. Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án về việc xác minh, kê biên, phát mại tài sản bảo đảm là chiếc xe ô tô nhãn hiệu xe ô tô nhãn hiệu nhãn hiệu NISSAN, ALMERAMT, 1,0LFWD, MT

sản xuất mới 100%; số khung MNTBAAN18Z0038651; số máy HRA0043023E; biển kiểm soát 35A – 305.42; đăng ký mang tên Phạm Đức T

Trường hợp tài sản thế chấp không đủ thanh toán toàn bộ khoản nợ, anh Phạm Đức T có nghĩa vụ trả nợ đến khi thanh toán hết khoản nợ.

Trường hợp anh Phạm Đức T thanh toán đầy đủ số tiền nợ trên thì Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng và Công ty cổ phần MBN JUPITER trả lại giấy tờ liên quan đến tài sản thế chấp cho anh Phạm Đức T

2. Về chi phí tố tụng: ghi nhận sự tự nguyện của nguyên đơn tự nguyện chịu toàn bộ chi phí thẩm định tại chỗ.

3. Về án phí: Anh Phạm Đức T phải chịu án phí dân sơ thẩm là 30.784.000 đồng (Ba mươi triệu, bảy trăm tám mươi tư nghìn đồng chẵn).

Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng và Công ty cổ phần MBN JUPITER không phải chịu án phí, hoàn trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 15.314.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003837 ngày 24/12/2025 tại thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Qua nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại biên bản về việc kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhân dân khu vực 2 – Ninh Bình nhận định:

[1] Về thẩm quyền: tranh chấp phát sinh trong hoạt động cho vay dùng vào việc tiêu dùng được quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự. Anh Phạm Đức T có đăng ký hộ khẩu thường trú tại xón 4 Đông sơn, xã Yên Mạc, tỉnh Ninh Bình, nên thuộc Tòa án nhân dân khu vực 2 – Ninh Bình có thẩm quyền giải quyết được quy định tại Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Trong quá trình giải quyết vụ án anh Phạm Đức T không hợp tác, không có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án. Tòa án đã hoãn phiên tòa vì sự vắng mặt của bị đơn. Theo quy định của pháp luật bị đơn vắng mặt lần 2 không có lý do Tòa án tiếp tục đưa vụ án ra xét xử, khi vắng mặt của các đương sự. Căn cứ khoản 1 Điều 227; 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ pháp luật: Quan hệ về việc Ngân hàng VPBank cho anh Phạm Đức T vay khoản tiền 398.000.000 đồng để mua xe ô tô.

Tài sản thế chấp 01 xe ô tô nhãn hiệu xe ô tô nhãn hiệu nhãn hiệu NISSAN, ALMERAMT, 1,0LFWD, MT sản xuất mới 100%; biển kiểm soát 35A – 305.42; đăng ký mang tên Phạm Đức T

Đây là quan hệ dân sự về việc vay tiền để mua tài sản. Sau khi ký kết hợp đồng tín dụng, ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng đã thực hiện đúng như hợp đồng đã ký.

Ngày 29 tháng 4 năm 2026 ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng bán nợ

cho công ty cổ phần MBN JUPITER. Hai bên thoả Phạm Đức T mua bán với tỷ lệ Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng 5%; Công ty cổ phần MBN JUPITER 95%. Quyền và nghĩa vụ tố tụng của các đồng nguyên đơn giữa hai bên thoả Phạm Đức T không thay đổi đối với nội dung khởi kiện. Công ty cổ phần MBN JUPITER đã thông báo cho người bị kiện biết việc mua bán nợ, cũng như kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng.

[2.1] Việc nguyên đơn Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng và Công ty cổ phần MBN JUPITER có quyền khởi kiện buộc anh Phạm Đức T phải thanh toán khoản tiền đã vay theo hợp đồng cho vay số LN2205235823791; phụ lục Hợp đồng số 01/PLHĐ với nội dung Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng cho anh Phạm Đức T vay số tiền 398.000.000đồng. Lãi suất theo thỏa Phạm Đức T tại thời điểm ký kết là 9,3% năm, (lãi suất được tính theo năm là 365 ngày) Lãi suất cho vay trong hạn được cố định 12 tháng kể từ ngày giải ngân. Trong hợp đồng có thỏa Phạm Đức T về việc điều chỉnh lại 3 tháng 1 lần vào các ngày 01/01, 01/04, 01/07, 01/10 hàng năm. ngày điều chỉnh lãi suất là ngày 03/12/2022, lãi suất cơ bản theo quy định của Ngân hàng tại thời điểm điều chỉnh cộng (+) theo biên độ 3,6% năm; lãi suất quá hạn bằng 150% mức lãi suất cho vay trong hạn áp dụng tại thời điểm chuyển nợ quá hạn. Lãi suất chậm trả áp dụng đối với tiền lãi chậm trả bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn áp dụng tại thời điểm chậm trả lãi nhưng tối đa không quá 10% năm tính trên số dư lãi chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Các kỳ trả nợ gốc. Bên vay phải trả nợ gốc cho ngân hàng theo định kỳ 01 tháng/lần vào ngày 15 (kỳ trả nợ gốc) kỳ trả nợ gốc đầu tiên vào ngày 15/09/2022. Số tiền nợ gốc mà bên vay phải trả mỗi kỳ 4.146.000đồng, riêng kỳ cuối cùng trả 4.130.000đ

Các kỳ trả nợ lãi: Bên vay phải trả lãi cho bên Ngân hàng theo định kỳ 1 tháng 1 lần vào ngày 15. Kỳ trả nợ lãi đầu tiên vào ngày 15/09/2022.

Quá trình thực hiện hợp đồng anh Phạm Đức T mới thực hiện được việc trả nợ cho Ngân hàng số tiền 22.011.428 đồng trong đó (tiền gốc 12.438.000 đồng và tiền lãi 9.573.428 đồng) Do vậy anh Phạm Đức T đã vi phạm hợp đồng.

[2.2] Xét yêu cầu của nguyên đơn về việc buộc anh Phạm Đức T còn phải trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng tính đến ngày 22/5/2026 số tiền phải trả số tiền nợ gốc: 385.562.000 đồng; nợ lãi là: 12.194.323 đồng; lãi quá hạn:228.015.695 đồng; lãi chậm trả 43.849.041 đồng. Tổng số tiền anh Phạm Đức T phải trả 669.621.059 đồng

Xét thấy thỏa Phạm Đức T của các bên trong hợp đồng, là phù hợp với quy định tại điều 306 Luật thương mại và phù hợp với quy định của pháp luật, do đó cần chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng VPBank, buộc anh Phạm Đức T phải thanh toán theo thoả Phạm Đức T khoản tiền lãi là 9,3% năm. Trong hợp đồng có thỏa Phạm Đức T về việc điều chỉnh lại 3 tháng 1 lần bằng lãi suất cơ bản tại thời điểm điều chỉnh cộng (+) theo biên độ 3,6% năm, và lãi quá hạn bằng 150% lãi trong hạn. Do các bên thỏa Phạm Đức T phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự

nên chấp nhận đề nghị của nguyên đơn về việc buộc anh Phạm Đức T phải trả các khoản bao gồm nợ gốc, nợ lãi, lãi suất quá hạn.

[2.3] Đối với tài sản bảo đảm: Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng và Công ty cổ phần MBN JUPITER đề nghị Toà án tuyên kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Phạm Đức T không trả được khoản vay nợ gốc và lãi suất cũng như lãi suất quá hạn. Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng và Công ty cổ phần MBN JUPITER có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án về việc, kê biên, phát mại tài sản bảo đảm: là 01 xe ô tô nhãn hiệu nhãn hiệu NISSAN, ALMERAMT, 1,0LFWD, MT sản xuất mới 100%; số khung MNTBAAN18Z0038651; số máy HRA0043023E; biển kiểm soát 35A – 305.42; đăng ký mang tên Phạm Đức T

Do đó, việc đề nghị của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng và Công ty cổ phần MBN JUPITER đề nghị nếu anh Phạm Đức T không trả được khoản vay nợ gốc và lãi suất thì Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng và Công ty cổ phần MBN JUPITER có quyền đề nghị phòng thi hành án xác minh, kê biên, phát mại tài sản bảo đảm là chính đáng do vậy cần chấp nhận yêu cầu về xử lý tài sản bảo đảm.

[3] Về tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ, Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng và Công ty cổ phần MBN JUPITER không đề nghị giải quyết.

[4] Về án phí. Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên nguyên đơn không phải chịu án phí, hoàn trả lại cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp. Bị đơn anh Phạm Đức T phải chịu án dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật được quy định tại khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH ngày 30-12 - 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 3 Điều 26, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 157; Điều 227;Điều 228 Điều 244; Điều 271; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 299, Điều 317, Điều 318, Điều 319, Điều 320, Điều 322, Điều 323, Điều 365; Điều 467; Điều 468; khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016/ UBTVQH ngày 30-12 - 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng và Công ty cổ phần MBN JUPITER về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng.

2. Buộc anh Phạm Đức T phải trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng và Công ty cổ phần MBN JUPITER với tổng số tiền: 669.621.059 đồng, trong đó(nợ gốc: 385.562.000 đồng; nợ lãi là: 12.194.323 đồng; lãi quá hạn: 228.015.695 đồng; lãi chậm trả 43.849.041 đồng).

Chia theo phần

+ Công ty cổ phần MBN JUPITER số tiền (nợ gốc 366.283.900 đồng, lãi trong hạn 11.584.607 đồng, lãi quá hạn 216.614.911đồng, lãi chậm trả 41.656.589 đồng. Tổng 636.140.007 đồng).

+ Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng số tiền (nợ gốc 19.278.100 đồng, lãi trong hạn 609.716đồng, lãi quá hạn 11.400.784 đồng, lãi chậm trả 2.192.452 đồng. Tổng 33.481.052 đồng).

3. Về lãi suất chậm thi hành án: Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (ngày 23/5/2026) cho đến khi thi hành án xong đối với số tiền nợ chưa thanh toán, người phải thi hành án còn phải trả cho người được thi hành án số tiền còn phải thi hành án và tiền lãi suất mà các bên thoả Phạm Đức T nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật. Nếu không thoả Phạm Đức T về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

+ Đối với tài sản bảo đảm: kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Phạm Đức T không trả được khoản vay nợ gốc và lãi suất. Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng và Công ty cổ phần MBN JUPITER có quyền yêu cầu phòng Thi hành án dân sự: xác minh, kê biên, phát mại tài sản bảo đảm là 01 xe ô tô nhãn hiệu nhãn hiệu NISSAN, ALMERAMT, 1,0LFWD, MT sản xuất mới 100%; biển kiểm soát 35A – 305.42; số khung MNTBAAN18Z0038651; số máy HRA0043023E; đăng ký mang tên Phạm Đức T

Trường hợp tài sản thế chấp không đủ thanh toán toàn bộ khoản nợ, anh Phạm Đức T có nghĩa vụ trả nợ đến khi thanh toán hết khoản nợ.

Trường hợp anh Phạm Đức T thanh toán đầy đủ số tiền nợ trên thì Công ty cổ phần MBN JUPITER và Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng trả lại giấy tờ liên quan đến tài sản thế chấp cho anh Phạm Đức T

4. Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu khoản tiền cho vay 10.000.000đồng qua thẻ của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng và Công ty cổ phần MBN JUPITER.

5. Về án phí:

5.1 Anh Phạm Đức T phải chịu án phí dân sơ thẩm là 30.784.000 đồng (Ba mươi triệu, bẩy trăm tám mươi tư nghìn đồng chẵn)

5.2 Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng và Công ty cổ phần MBN JUPITER không phải chịu án phí, hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 15.314.000đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003837 ngày 24/12/2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình.

Các đương có mặt sự được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa Phạm Đức T thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND khu vực 2 – Ninh Bình
- Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình;
- Các Đương sự;
- Lưu HS; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Ngọc Hà